

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn (đợt 3)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 và Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất ở cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB thực hiện dự án Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;*

*Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Tờ trình số 209/TTr-TTPTQĐ ngày 28/9/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1254/TTr-STNMT ngày 18/10/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn (đợt 3), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **1.161.136.000 đồng** (Một tỷ, một trăm sáu mươi mốt triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 1.123.369.000 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 22.767.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 2.277.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 1.594.000 đồng).

2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

(Chi tiết như Phụ lục số 01, 02 kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**Phụ lục số 01**

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN  
KHU ĐẤT PHÍA TÂY NAM CẦU LONG VÂN, PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 3)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân	Địa chỉ	DT đất thu hồi (m2)			Giá trị bồi thường, hỗ trợ					Giá trị BT, HT (đồng)
			Bồi thường đất NN	Hỗ trợ bằng mức bồi thường đất NN	Cộng	Bồi thường đất NN	Hỗ trợ bằng mức BT đất NN	Hỗ trợ khác (bằng mức HT chuyển đổi nghề)	Nhà cửa, Vật kiến trúc	Cây cối	
a	b	c	d	e	f	g	h	i	k	l	m=g+...+l
1	Huỳnh Nước, vợ Mai Thị Thính	Tổ 3, KP2, P.Trần Quang Diệu	383,22	73,28	456,50	62.388.216	11.929.984	170.149.680	159.567.645	13.521.700	417.557.000
2	Trần Văn Nhâm	Tổ 2, KP2, P.Trần Quang Diệu	649,81	64,49	714,30	105.789.068	10.498.972	288.515.640	0	11.873.000	416.677.000
3	Trần Văn Phúc, vợ Thái Thị Bê	Tổ 2, KP2, P.Trần Quang Diệu	205,50	71,30	276,80	33.455.400	11.607.640	91.242.000	146.604.937	6.225.400	289.135.000
<b>I</b>	<b>Giá trị BT, HT</b>										<b>1.123.369.000</b>
<b>II</b>	<b>Giá trị thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB</b>										<b>15.000.000</b>
<b>III</b>	<b>Tổng giá trị BT, HT</b>										<b>1.138.369.000</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí phục vụ GPMB</b>										<b>22.767.000</b>
<b>V</b>	<b>Tổng cộng</b>										<b>1.161.136.000</b>

**Phụ lục số 02**

**THƯỞNG ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG (ĐỢT 3)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND ngày      /      /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB (nếu có)	Ghi chú
1	Huỳnh Nước, vợ Mai Thị Thính	Tổ 3, KP2, P.Trần Quang Diệu	5.000.000	
2	Trần Văn Nhâm	Tổ 2, KP2, P.Trần Quang Diệu	5.000.000	
3	Trần Văn Phúc, vợ Thái Thị Bê	Tổ 2, KP2, P.Trần Quang Diệu	5.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>15.000.000</b>	